BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐH Y DƯỢC CẦN THƠ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC VIÊN TỐT NGHIỆP CHUYÊN KHOA CẤP II NĂM 2017

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHYDCT ngày tháng 11 năm 2017 của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ)

STT	Họ và tên		Ngày, tháng	Nơi sinh	Chuyên ngành	Xếp loại
1	Phù Dung Thái	Biểu	20/09/1975	Cần Thơ	Nội khoa	Khá
2	Huỳnh Quốc	Bình	13/01/1968	An Giang	Nội khoa	Khá
3	Lương Thị Ngọc	Diễm	16/03/1979	Cần Thơ	Nội khoa	Giỏi
4	Phạm Thị Hồng	Điệp	24/11/1973	Hậu Giang	Nội khoa	Giỏi
5	Nguyễn Thị Thanh	Hậu	09/11/1976	Cần Thơ	Nội khoa	Giỏi
6	Thạch	Khương	12/06/1970	Sóc Trăng	Nội khoa	Khá
7	Trần Chí	Kỷ	10/10/1977	Cà Mau	Nội khoa	Giỏi
8	Nguyễn Thị Quỳnh	Mai	05/11/1978	Cần Thơ	Nội khoa	Giỏi
9	Trần Ngô Phúc	Mỹ	02/01/1975	Cần Thơ	Nội khoa	Giỏi
10	Nguyễn Thanh	Nam	12/10/1969	Tp. Hồ Chí Minh	Nội khoa	Khá
11	Lê Uy	Nghiêm	24/08/1971	Quảng Trị	Nội khoa	Khá
12	Lê Đức	Nhuận	01/04/1970	Ninh Bình	Nội khoa	Khá
13	Trần Liệt	Oanh	07/05/1977	Cà Mau	Nội khoa	Khá
14	Dương Thiện	Phước	17/08/1974	Cần Thơ	Nội khoa	Giỏi
15	Phạm Huỳnh	Thăng	14/08/1970	Ninh Bình	Nội khoa	TB-Khá
16	Nguyễn Thành Bích	Thảo	16/02/1976	Vĩnh Long	Nội khoa	Giỏi
17	Lâm Hoàng	Thống	25/07/1981	Bạc Liêu	Nội khoa	Khá
18	Trần Hoán	Toàn	01/03/1973	Cà Mau	Nội khoa	Giỏi
19	Lê Thị Thu	Trang	13/06/1981	Vĩnh Long	Nội khoa	Giỏi
20	Nguyễn Khắc Minh	Trường	16/08/1975	Cần Thơ	Nội khoa	Giỏi
21	Nguyễn Thiện	Tuấn	16/04/1970	An Giang	Nội khoa	Khá
22	Phạm Kim	Xoàn	14/02/1967	Cần Thơ	Nội khoa	Khá
23	Trần Chí	Công	15/07/1977	Vĩnh Long	Nhi khoa	Giỏi
24	Lê Bá	Hiến	11/05/1972	Thừa Thiên Huế	Nhi khoa	Khá
25	Trần Hận Trường	Nhân	27/01/1978	Hậu Giang	Nhi khoa	Giỏi
26	Phạm Nguyễn Yến	Trang	08/07/1970	Cần Thơ	Nhi khoa	Giỏi
27	Trương Cẩm	Trinh	1977	Tiền Giang	Nhi khoa	Khá
28	Lê Văn	Công	05/10/1970	Tiền Giang	Ngoại khoa	Giỏi
29	Lâm Quốc	Thắng	04/10/1970	An Giang	Ngoại khoa	Giỏi
30	Hồ Việt	Toàn	03/03/1972	Phú Thọ	Ngoại khoa	Giỏi
31	Trần Văn	Biên	22/09/1966	Bạc Liêu	Ngoại khoa	Giỏi
32	Phan Hữu Thúy	Nga	10/11/1972	Tp. Hồ Chí Minh	Sản phụ khoa	Giỏi
33	Trần Thị Trúc	Vân	28/08/1980	Cần Thơ	Sản phụ khoa	Giỏi

STT	Họ và tên		Ngày, tháng	Nơi sinh	Chuyên ngành	Xếp loại
34	Trần Thanh	Nhe	24/04/1972	Cà Mau	Tai Mũi Họng	Giỏi
35	Trương Văn	Thống	20/06/1965	Cà Mau	Tai Mũi Họng	Giỏi
36	Lê Tuyết	Hà	11/09/1967	Hà Nội	Y học cổ truyền	Khá
37	Võ Chí	Hiếu	20/10/1973	Đồng Tháp	Y học cổ truyền	Khá
38	Trần Linh	Nam	14/12/1970	Cần Thơ	Răng Hàm Mặt	Khá
39	Nguyễn Hoàng	Thuật	14/04/1978	Sóc Trăng	Răng Hàm Mặt	Giỏi
40	Lê Minh	Bạch	22/12/1966	Hậu Giang	Quản lý Y tế	Giỏi
41	Võ Quốc	Hiển	16/02/1966	Cà Mau	Quản lý Y tế	Giỏi
42	Trịnh Văn	Khởi	1968	Cần Thơ	Quản lý Y tế	Giỏi
43	Nguyễn Thành	Lập	19/03/1976	Sóc Trăng	Quản lý Y tế	Giỏi
44	Nguyễn Minh	Luận	17/08/1964	Cà Mau	Quản lý Y tế	Giỏi
45	Trần Thị Bạch	Như	21/12/1967	Bạc Liêu	Quản lý Y tế	Giỏi
46	Huỳnh Minh	Phú	06/10/1968	Bến Tre	Quản lý Y tế	Giỏi
47	Võ Cánh	Sinh	30/12/1964	Tp. Hồ Chí Minh	Quản lý Y tế	Giỏi
48	Huỳnh Văn	Tới	12/09/1968	Cà Mau	Quản lý Y tế	Giỏi
49	Lê Quang	Trung	15/12/1964	Kiên Giang	Quản lý Y tế	Giỏi
50	Đinh Thanh	Tùng	30/07/1965	Đồng Nai	Quản lý Y tế	Khá
51	Nguyễn Thanh	Nhàn	15/10/1969	Cần Thơ	Y tế công cộng	Khá
52	Nguyễn Thị Tuyết	Hạnh	27/07/1975	An Giang	Tổ chức quản lý Dược	Giỏi
53	Nguyễn Thị Hồng	Phiến	07/05/1969	Lâm Đồng	Tổ chức quản lý Dược	Giỏi

Ấn định danh sách có 53 học viên.

HIỆU TRƯỞNG